

GỢI Ý, HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC DẠY HỌC MỘT SỐ DẠNG BÀI

Về cơ bản, SGK *Mĩ thuật 2* được thiết kế gồm hai dạng bài chính:

- Dạng bài hình thành khái niệm: các chủ đề 2, 3, 4, 5 hình thành các khái niệm liên quan đến phát triển của các yếu tố tạo hình như: chấm màu, nét, hình cơ bản, màu cơ bản, khối cơ bản, cũng như một số kĩ thuật tạo hình đã học ở lớp 1.
- Dạng bài củng cố, vận dụng khái niệm: các chủ đề 6, 7, 8, 9, 10 sử dụng các yếu tố tạo hình đã học để thực hành, sáng tạo sản phẩm kĩ thuật theo chủ đề xác định.

Như vậy, các dạng bài này cụ thể hoá quan điểm chính của bộ sách, đó là gắn liền tri thức với cuộc sống, nói cách khác những kiến thức, kĩ năng trong môn học sẽ được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày, qua đó giúp HS hình thành năng lực kĩ thuật thông qua các việc làm cụ thể. Dưới sự hướng dẫn của GV, HS lĩnh hội được tri thức và làm được sản phẩm cho bản thân mình, đó là một trong những yếu tố tác động trực tiếp đến động cơ, hứng thú của các em đối với môn học, từ đó hình thành thái độ, ý thức học tập một cách tích cực. Đây cũng là một trong những cách tiếp cận môn học mới, hiện đại khi mà mọi giải pháp đều lấy HS làm trung tâm và hướng đến phát triển năng lực của người học.

1 HƯỚNG DẪN DẠY HỌC DẠNG CHỦ ĐỀ HÌNH THÀNH KHÁI NIỆM

1.1. Kế hoạch bài dạy

Ở dạng bài hình thành khái niệm này, GV nên lưu ý đến hai điểm chính:

- Nhận biết và gọi đúng tên đối tượng (yếu tố tạo hình), cũng như sự kết hợp của các yếu tố này;
- Liên tưởng, tưởng tượng đến vật có sự xuất hiện (chấm, nét) hay sự vật có hình dạng, màu sắc tương đồng (hình, màu, khối). Hay có thể hiểu rằng, các yếu tố tạo hình ở dạng bài này là cái “có vật chất” để HS hình thành những kiến thức, kĩ năng liên quan đến môn học.

Ví dụ về bài soạn SGK cho chủ đề 4: Những mảng màu yêu thích

1.2. Phân tích tình huống sư phạm và hướng giải quyết

Với chủ đề này, GV cần bám sát theo nội dung và tiến trình lên lớp đã được hướng dẫn cụ thể trong SGK. Những nội dung biên soạn này là những định hướng cơ bản giúp GV tổ chức hoạt động dạy học trên lớp và GV có thể thay đổi, sáng tạo cho phù hợp với tình hình và điều kiện thực tế tuy nhiên không được thay đổi trật tự tiến trình dạy học. Cụ thể:

Trong hoạt động Quan sát, GV lưu ý mô típ đi từ hình ảnh trong thiên nhiên, cuộc sống (màu sắc tồn tại trên vật thật) cho đến những tác phẩm mỹ thuật (màu sắc được ghi lại qua vật thay thế), điều này giúp cho HS tiếp tục hình thành kỹ năng quan sát từ cuộc sống và liên tưởng đến môn học qua các yếu tố tạo hình. Chủ đề này giới thiệu cho HS về những mảng màu và yếu tố màu đậm, màu nhạt nên khi phân tích ảnh/tranh minh họa, GV lưu ý nhận mạnh vào điều này.

Ở phần quan sát ảnh minh họa màu sắc trong thiên nhiên, cuộc sống, ngoài hình minh họa trong SGK, GV có thể sử dụng thêm những hình ảnh tại địa phương cho thân quen, thuận tiện hơn trong việc liên tưởng với HS.

Ở phần xem tranh của họa sĩ: Đây là phần lồng ghép hoạt động thường thức mỹ thuật nên GV giới thiệu tiểu sử của họa sĩ ngắn gọn, đưa ra một vài câu hỏi giúp HS phân tích tranh (hệ thống câu hỏi gợi ý trong sách GV). Những câu hỏi về màu (tên màu, gam màu) hay về sắc độ (màu đậm nhạt, màu thể hiện chỗ sáng nhất) là những định hướng ban đầu giúp HS có từng bước có khả năng “đọc” được màu trên một bức tranh. Như vậy, SGK giới thiệu 4 tác phẩm của 4 họa sĩ những cũng là những mẫu giúp cho GV và HS có ngữ liệu để phân tích hiệu quả.

Ở phần xem sản phẩm mỹ thuật của HS: Những hình minh họa đưa vào sách có sự tách bạch khá rõ, từ mảng màu cho đến màu đậm, màu nhạt nên là ngữ liệu cần thiết giúp GV phân tích cho HS về đối tượng cần lĩnh hội ở chủ đề này một cách đơn giản nhất. GV cũng có thể sử dụng những sản phẩm minh họa do mình làm, hoặc sưu tầm, để giúp HS có cách tiếp cận trực quan nhất.

Qua việc quan sát ảnh/ hình minh họa và cùng phân tích, GV cùng HS đi đến kết luận về gam màu chủ đạo và sắc độ đậm, nhạt trong tranh. Đây là những sở cứ quan trọng giúp HS có ý thức ban đầu và chủ động lựa chọn màu sắc để thể hiện sản phẩm trong phần thực hành sau này.

Phần kết hợp màu cơ bản giúp HS có thêm những hiểu biết và có “bảng màu” phong phú hơn trong sử dụng. Ở phần này, GV có tính giới thiệu mà không đi sâu vào khái

niệm màu thứ cấp. Phần kết hợp màu này, GV có thể tổ chức theo hình thức trò chơi: Màu nào? Màu nào?

Cách chơi: Chia làm 2 đội. Một đội sử dụng 2 màu dạng nước cho vào cốc nước khuấy lên để tạo ra màu khác. Một đội đoán tên màu trước khi trộn 2 màu với nhau. GV có thể cho các đội sử dụng các chất liệu khác nhau như: sáp màu, đất nặn,...

Sau phần kết hợp màu này, GV chuyển sang hoạt động Thể hiện và đặt câu hỏi em thích màu nào? Tùy vào phát biểu của HS, GV cho HS tạo nên một mảng màu từ màu yêu thích của mỗi HS.

Như vậy, tiến trình tổ chức dạy học chủ đề này ở phần Quan sát và Thể hiện sẽ theo các bước:

- Nhận biết, gọi tên màu trong tự nhiên, cuộc sống;
- Nhận biết màu trong tranh vẽ, sản phẩm mỹ thuật;
- Nhận biết yếu tố màu đậm, màu nhạt;
- Nhận biết cách kết hợp màu;
- Thực hành tạo mảng màu mình yêu thích, trong đó lưu ý có màu đậm, màu nhạt.

Như vậy, thông qua hai hoạt động Quan sát và Thể hiện, HS có hiểu biết về nội dung cốt lõi của chủ đề này, đó là xác định được màu trong cuộc sống và trong mỹ thuật. Ở đây, GV cần lưu ý mức độ hoàn thành bài thực hành của HS, đó là:

- Bắt buộc (đại trà): HS tạo được mảng màu đơn lẻ, trong đó có màu đậm, màu nhạt.
- Khuyến khích (phân hoá): HS tạo được một đồ vật/ bức tranh đơn giản có mảng màu và có màu đậm, màu nhạt.
- Tùy ý (năng khiếu): HS tạo được một sản phẩm mỹ thuật theo hình thức tự chọn (vẽ, xé-dán, đắp nổi,...) trong đó thể hiện được gam màu chủ đạo, có sự sắp đặt màu đậm, màu nhạt hài hoà.
- Đối với HS khuyết tật, học tái hoà nhập: Tùy vào từng đối tượng mà GV đưa ra yêu cầu phù hợp. Đối với HS có thiên hướng thích trải nghiệm với màu sắc thì sẽ có được những sản phẩm lí thú, hấp dẫn; còn không thì việc tạo được một mảng màu là nhiệm vụ ở 2 HĐ này.

Trong hoạt động Thảo luận, GV căn cứ theo các câu hỏi gợi ý trong SGK, giúp HS củng cố kiến thức đã học về gam màu chủ đạo, màu đậm, màu nhạt. Tùy vào số lượng HS trong lớp, GV cho HS tiến hành thảo luận theo nhóm/ dãy và mời đại diện nhóm/ dãy (hoặc từng HS) phát biểu thể hiện quan điểm của mình đối với sản phẩm mỹ thuật đã

được thực hiện ở hoạt động Thể hiện. Lưu ý rằng, chủ đề này được biên soạn cho thời gian bốn tiết học nên GV tùy điều kiện thực tế để dành nhiều thời gian cho hoạt động Thể hiện, sao cho mỗi HS ít nhất có được một sản phẩm mỹ thuật hoàn chỉnh.

Trong hoạt động Vận dụng, GV căn cứ theo nội dung ở Phần tham khảo để giới thiệu cho HS các bước sử dụng mảng màu để trang trí một món đồ yêu thích, trong đó sử dụng các kiến thức đã được học ở các hoạt động trước như: màu chủ đạo, màu đậm, màu nhạt,... Điều này gợi mở cho HS có thể chủ động lựa chọn màu sắc mình yêu thích để trang trí một món đồ chơi đã chuẩn bị từ trước theo cách vẽ, xé, dán hoặc đắp nổi. Lúc này, GV quan sát và đưa ra những gợi ý cho từng HS nhằm phát huy khả năng của từng cá nhân đối với việc trang trí những món đồ cụ thể. Lưu ý: Trong trường hợp HS không chuẩn bị được món đồ cần trang trí, GV có thể cho HS vẽ món đồ mình yêu thích vào giấy và trang trí theo cách mình yêu thích. Điểm cốt lõi của hoạt động này là giúp HS sử dụng những kiến thức đã học để trang trí một sản phẩm theo cách riêng của mình. Tùy điều kiện thực tế của tiết học, GV cho HS trưng bày sản phẩm, mời một số HS giới thiệu về sản phẩm hoàn thiện, từ ý tưởng cho đến cách thực hiện. GV có thể hướng dẫn, gợi ý để HS nói về sản phẩm của mình theo những câu hỏi gợi ý trong SGK.